

Số: 28 /TTr-HĐND

Dak Pơ, ngày 10 tháng 8 năm 2021

TỜ TRÌNH

**Về đề nghị ban hành Quy chế hoạt động của HĐND
huyện Dak Pơ khóa IV, nhiệm kỳ 2021-2026**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện khóa IV, Kỳ họp thứ Hai.

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 629/2019/UBTVQH14 ngày 30/01/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về hướng dẫn một số hoạt động của Hội đồng nhân dân;

Thường trực Hội đồng nhân dân huyện kính trình Hội đồng nhân dân huyện khóa IV, Kỳ họp thứ Hai xem xét, ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện Dak Pơ khóa IV, nhiệm kỳ 2021-2026, cụ thể như sau:

1. Sự cần thiết ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng nhân dân huyện Dak Pơ khóa IV, nhiệm kỳ 2021-2026

Nhiệm kỳ 2021-2026, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện được tổ chức và hoạt động theo quy định của Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân; Nghị quyết số 629/2019/UBTVQH14.

Do nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân và các cơ quan có liên quan được quy định ở nhiều Luật khác nhau, gây khó khăn trong tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện. Vì vậy, để giúp Hội đồng nhân dân huyện thuận lợi trong hoạt động, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện kính trình Hội đồng nhân dân huyện xem xét, thông qua Nghị quyết về ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện Dak Pơ khóa IV, nhiệm kỳ 2021-2026.

2. Căn cứ pháp lý ban hành Nghị quyết và Quy chế

Nội dung Tờ trình, dự thảo Nghị quyết và Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân ban hành kèm theo được xây dựng căn cứ vào quy định:

- Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;
- Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015;

- Nghị quyết số 629/2019/UBTVQH14 ngày 30/01/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về hướng dẫn một số hoạt động của Hội đồng nhân dân;
- Các quy định pháp luật khác có liên quan.

3. Nội dung chính của Quy chế

Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện bao gồm 9 chương, 36 điều, cụ thể hóa một số nội dung về hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện được quy định trong các Luật và nghị quyết được nêu tại điểm mục 2 của Tờ trình, gồm:

- Chương I: Quy định chung (Điều 1 và điều 2).
 - Chương II: Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân huyện (Từ điều 3 đến điều 12).
 - Chương III: Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện (Từ điều 13 đến điều 22).
 - Chương IV: Nhiệm vụ, quyền hạn các Ban của Hội đồng nhân dân huyện (Từ điều 23 đến điều 25).
 - Chương V: Đại biểu và Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện (Điều 26 và điều 27).
 - Chương VI: Quan hệ giữa Thường trực, các Ban Hội đồng nhân dân huyện với Ủy ban nhân dân huyện (Từ Điều 28 đến điều 30).
 - Chương VII: Quan hệ giữa Thường trực Hội đồng nhân dân huyện với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các Tổ chức thành viên của Mặt trận (Điều 31 và điều 32).
 - Chương VIII: Đảm bảo hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện (Từ điều 33 và điều 35).
 - Chương IX: Điều khoản thi hành (Điều 36).
- (có kèm theo dự thảo Quy chế)

Thường trực Hội đồng nhân dân huyện kính trình Hội đồng nhân dân huyện khóa IV, Kỳ họp thứ Hai xem xét và quyết định./.

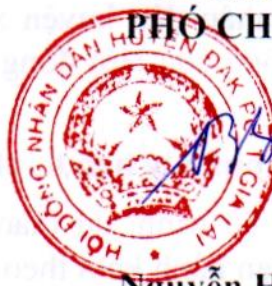
Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Huyện ủy;
- Đại biểu tham dự Kỳ họp HĐND;
- Lưu: VT.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Sơn

**NGHỊ QUYẾT****Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện Đak Pơ
khóa IV, nhiệm kỳ 2021 - 2026****HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN ĐAK PƠ
KHÓA IV, KỲ HỌP THỨ HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 629/2019/UBTVQH14 ngày 30/01/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về hướng dẫn một số hoạt động của Hội đồng nhân dân;

Xét Tờ trình số /TTr-HĐND ngày / /2021 của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện về đề nghị ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng nhân dân huyện Đak Pơ khóa IV, nhiệm kỳ 2021-2026 và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy chế hoạt động Hội đồng nhân dân huyện Đak Pơ khóa IV, nhiệm kỳ 2021-2026.

Điều 2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban Hội đồng nhân dân huyện, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Đak Pơ khóa IV, Kỳ họp thứ Hai thông qua ngày 19/8/2021 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận :

- TT. HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- UBND huyện; UBNDTTQ huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan tỉnh, TW trên địa bàn huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể của huyện;
- TT. HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Trung tâm VT, TT-TTT huyện;
- Công TTĐT huyện;(công bố)
- Lưu: VT.

(b/cáo)

CHỦ TỊCH

Ngô Khắc Ngọc

QUY CHẾ

Hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện Đak Pơ khóa IV, nhiệm kỳ 2021 - 2026

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /8/2021
của Hội đồng nhân dân huyện Đak Pơ)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định nội dung cụ thể về nhiệm vụ, quyền hạn, phương thức hoạt động, mối quan hệ công tác, điều kiện bảo đảm hoạt động của Hội đồng nhân dân (HĐND), Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND huyện Đak Pơ khóa IV, nhiệm kỳ 2021 - 2026; mối quan hệ giữa Thường trực HĐND huyện, các Ban HĐND huyện với Ủy ban nhân dân (UBND) huyện; mối quan hệ giữa HĐND huyện với Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam (UBMTTQVN) huyện và các tổ chức thành viên của Mặt trận.

2. Ngoài những quy định nêu tại Quy chế này, hoạt động và mối quan hệ công tác của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND huyện khóa IV, nhiệm kỳ 2021 - 2026 còn phải tuân thủ theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015, Nghị quyết số 629/2019/UBTVQH14 ngày 30/01/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về hướng dẫn một số hoạt động của Hội đồng nhân dân và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND huyện khóa IV, nhiệm kỳ 2021 - 2026 và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động của HĐND, các Ban của HĐND, đại biểu HĐND huyện.

Chương II NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và nguyên tắc làm việc của HĐND huyện

1. HĐND huyện khóa IV, nhiệm kỳ 2021 - 2026 gồm 30 đại biểu được bầu tại 09 đơn vị bầu cử thuộc huyện, là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương,

đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân trên địa bàn huyện, chịu trách nhiệm trước nhân dân và cơ quan nhà nước cấp tỉnh.

2. HĐND huyện quyết định các vấn đề của địa phương do Luật định, giám sát việc thực thi Hiến pháp và pháp luật ở địa phương và việc thực hiện Nghị quyết của HĐND huyện.

3. Các cơ quan của HĐND huyện gồm có Thường trực HĐND, 03 Ban: Pháp chế, Kinh tế - Xã hội và Dân tộc; 08 Tổ đại biểu HĐND huyện được tổ chức và hoạt động tại 08 xã, thị trấn theo quy định của pháp luật.

4. HĐND huyện hoạt động theo chế độ hội nghị và quyết định theo đa số.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND huyện

1. HĐND huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Điều 26 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019 và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. HĐND huyện thực hiện hoạt động giám sát theo Mục 1, Chương III Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015.

3. HĐND huyện, đại biểu HĐND huyện thực hiện việc tiếp công dân theo quy định của Luật Tiếp công dân năm 2013.

Điều 5. Kỳ họp HĐND huyện

1. HĐND huyện tổ chức các kỳ họp thường lệ mỗi năm 2 lần vào giữa năm và cuối năm. Trường hợp cần thiết và đảm bảo các điều kiện theo quy định của pháp luật thì tổ chức Kỳ họp chuyên đề hoặc họp để giải quyết công việc phát sinh đột xuất.

2. HĐND huyện họp công khai. Trường hợp cần thiết và đảm bảo các điều kiện theo quy định của pháp luật thì họp kín.

3. Việc chuẩn bị triệu tập, chủ tọa, điều hành các hoạt động tại kỳ họp HĐND huyện thực hiện theo quy định từ Điều 79 đến Điều 92 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019.

4. Tại kỳ họp HĐND, việc chất vấn và trả lời chất vấn thực hiện theo Điều 96 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019 và Điều 60 Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015.

5. HĐND huyện tổ chức lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do HĐND huyện bầu tại kỳ họp HĐND huyện theo quy định của pháp luật.

6. Đại biểu HĐND huyện, đại biểu khách mời là đại diện các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội của huyện có trách nhiệm tham

dự đầy đủ các phiên họp, nếu vì lý do đặc biệt không thể tham gia thì phải báo cáo Chủ tịch HĐND huyện xem xét, quyết định.

Văn phòng HĐND và UBND huyện thông báo công khai danh sách đại biểu vắng mặt vào đầu và cuối các buổi làm việc của kỳ họp.

7. Đại biểu HĐND huyện đến dự kỳ họp HĐND mặc trang phục và đeo phù hiệu đại biểu HĐND theo quy định; không được mang theo các loại vũ khí, vật liệu dễ cháy nổ vào hội trường, ngồi đúng vị trí do Văn phòng HĐND và UBND huyện sắp xếp.

8. Vị trí chỗ ngồi của đại biểu HĐND huyện được sắp xếp theo tổ đại biểu.

9. Khi đi họp, đại biểu có trách nhiệm nghiên cứu trước tài liệu và tham gia ý kiến tại kỳ họp.

10. Đại biểu đến họp đúng giờ, thực hiện báo danh qua Bộ phận điểm danh đại biểu (Văn phòng HĐND và UBND huyện). Trường hợp đại biểu không thể đến dự kỳ họp, phải báo cáo bằng văn bản và được sự đồng ý của Chủ tịch HĐND huyện. Nếu vắng mặt trong 01 buổi họp hoặc đến họp muộn phải báo cáo với Tổ trưởng Tổ đại biểu để báo cáo với Chủ tọa kỳ họp.

11. Văn phòng HĐND và UBND huyện có trách nhiệm tham mưu, chuẩn bị các điều kiện để tổ chức và phục vụ kỳ họp theo đúng quy định.

Điều 6. Chuẩn bị kỳ họp HĐND huyện

1. Chậm nhất là 40 ngày trước ngày tổ chức kỳ họp thường lệ, Thường trực HĐND huyện chủ trì với Chủ tịch UBND huyện, Chủ tịch UBMTTQVN huyện, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện, Chánh án Tòa án nhân dân huyện, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện, các Ban của HĐND huyện và các đơn vị có liên quan để họp bàn và thống nhất dự kiến nội dung, chương trình và những vấn đề liên quan đến kỳ họp.

2. Thường trực HĐND huyện phân công các Ban của HĐND huyện thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án liên quan đến lĩnh vực Ban phụ trách.

3. Văn phòng HĐND và UBND huyện bố trí công chức Văn phòng làm Thư ký tại các kỳ họp.

Điều 7. Theo dõi, đôn đốc việc chuẩn bị báo cáo và các tài liệu trình HĐND huyện

1. Chậm nhất 15 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp HĐND huyện, cơ quan trình dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án gửi đến Ban của HĐND huyện được phân công để thẩm tra. Trường hợp các báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết gửi chậm thời gian quy định (trừ trường hợp đặc biệt do Thường trực HĐND huyện quyết định), các Ban HĐND huyện có quyền từ chối thẩm tra, đồng thời báo cáo đề kỳ họp HĐND huyện xem xét, quyết định.

2. Chậm nhất 10 ngày, trước ngày khai mạc kỳ họp HĐND huyện, các Ban của HĐND huyện tổ chức họp thẩm tra các dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án.

3. Tài liệu kỳ họp HĐND được gửi qua địa chỉ email của đại biểu (nếu có) chậm nhất là 05 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử huyện. Các đại biểu tự tải xuống và nghiên cứu, không gửi văn bản giấy. Trường hợp đặc biệt phải gửi bản giấy do Thường trực HĐND huyện quyết định.

4. Chủ tịch HĐND huyện quyết định những tài liệu được lưu hành tại kỳ họp của HĐND huyện.

5. Đại biểu HĐND có trách nhiệm thực hiện quy định về sử dụng, bảo quản tài liệu trong kỳ họp; không được tiết lộ nội dung tài liệu mật, nội dung các phiên họp kín của HĐND.

6. Nghị quyết, văn bản, các tài liệu khác của mỗi kỳ họp HĐND huyện được lưu trữ theo quy định của pháp luật về lưu trữ.

Điều 8. Thảo luận Tổ trong các kỳ họp HĐND huyện

Việc thảo luận Tổ trong các kỳ họp HĐND huyện được thực hiện theo cách thức sau:

1. Thường trực HĐND huyện giúp Chủ tọa kỳ họp quyết định việc phân công Tổ để thảo luận các nội dung trình tại kỳ họp.

2. Thường trực HĐND huyện giúp Chủ tọa kỳ họp Quyết định Tổ trưởng, Tổ Phó các Tổ thảo luận, phân công công chức Văn phòng HĐND và UBND huyện giúp các Tổ tổng hợp các nội dung thảo luận trình tại kỳ họp.

3. Tổ trưởng điều hành thảo luận, mỗi đại biểu thuộc Tổ có thể phát biểu nhiều lần nhưng mỗi lần không quá 07 phút.

4. Trước thời hạn kết thúc thảo luận Tổ 30 phút, Tổ trưởng tóm tắt các nội dung thảo luận, góp ý. Nội dung tóm tắt của Tổ trưởng phải được đa số đại biểu thuộc tổ tán thành giúp Thư ký kỳ họp thuận lợi trong việc tổng hợp các ý kiến của đại biểu tham gia thảo luận tại Tổ.

5. Tổ trưởng thay mặt Tổ hoặc cử thành viên trong Tổ tham gia phát biểu tại kỳ họp đã được các đại biểu thảo luận tại Tổ.

Điều 9. Trình tự thông qua, phê chuẩn dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án tại kỳ họp HĐND huyện

1. Đại diện cơ quan, tổ chức trình dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án thuyết trình trước HĐND huyện.

2. Đại diện Ban của HĐND huyện được phân công thẩm tra dự thảo nghị quyết, đề án, báo cáo trình bày báo cáo thẩm tra.

3. HĐND huyện thảo luận. Trong quá trình thảo luận trước khi thông qua nghị quyết, chủ tọa có thể nêu những vấn đề còn có ý kiến khác nhau để HĐND huyện xem xét, quyết định. Khi xét thấy cần thiết, chủ tọa yêu cầu cơ quan hữu quan báo cáo giải trình về những vấn đề mà đại biểu HĐND huyện quan tâm.

4. Thường trực HĐND huyện chỉ đạo Ban của HĐND huyện được phân công thẩm tra chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức trình dự thảo nghị quyết tiếp thu, giải trình, chỉnh lý dự thảo nghị quyết.

5. HĐND huyện biểu quyết thông qua dự thảo nghị quyết, đề án, báo cáo bằng cách biểu quyết từng vấn đề, sau đó biểu quyết toàn bộ hoặc biểu quyết toàn bộ một lần.

Điều 10. Biểu quyết tại phiên họp toàn thể

1. HĐND huyện quyết định các vấn đề tại phiên họp toàn thể bằng hình thức biểu quyết. Đại biểu HĐND huyện có quyền biểu quyết tán thành, không tán thành hoặc không biểu quyết.

2. HĐND huyện quyết định áp dụng một trong các hình thức biểu quyết sau:

a. Biểu quyết công khai (giơ tay);

b. Bỏ phiếu kín;

3. Trình tự biểu quyết tại phiên họp toàn thể được tiến hành như sau:

a. Chủ tọa phiên họp nêu rõ nội dung cần biểu quyết;

b. Đại biểu HĐND huyện biểu quyết;

c. Chủ tọa phiên họp công bố kết quả biểu quyết trong trường hợp biểu quyết bằng giơ tay. Trường Ban kiểm phiếu báo cáo kết quả biểu quyết trong trường hợp biểu quyết bằng bỏ phiếu kín.

4. Vấn đề đã được HĐND huyện biểu quyết thông qua có thể biểu quyết lại hoặc theo đề nghị của đại biểu HĐND huyện hoặc cơ quan, tổ chức trình dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án trình HĐND huyện xem xét, quyết định theo trình tự sau:

a. Chủ tọa kỳ họp trình HĐND huyện nêu nội dung biểu quyết lại;

b. HĐND huyện xem xét, thông qua việc biểu quyết lại.

Việc biểu quyết lại được tiến hành khi có quá nửa tổng số đại biểu HĐND huyện biểu quyết tán thành.

5. Trình tự HĐND huyện xem xét, quyết định vấn đề đã được HĐND huyện quyết định biểu quyết lại như sau:

a. Chủ tọa kỳ họp trình HĐND huyện nội dung vấn đề cần biểu quyết lại;

b. HĐND huyện thảo luận, biểu quyết thông qua nội dung vấn đề cần biểu quyết lại.

Điều 11. Thông tin về kỳ họp của HĐND huyện

1. Chậm nhất là 10 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp thường lệ và chậm nhất là 03 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp chuyên đề hoặc họp đề giải quyết công việc phát sinh đột xuất của HĐND huyện, Văn phòng HĐND và UBND

huyện có trách nhiệm tổ chức thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng về nội dung, chương trình và thời gian tổ chức kỳ họp.

2. Đại diện cơ quan báo chí được tạo điều kiện thuận lợi để tham dự, đưa tin về các phiên họp công khai tại kỳ họp của HĐND huyện và bảo đảm việc đưa tin chính xác, khách quan theo quy định của pháp luật về báo chí.

Điều 12. Hoạt động sau kỳ họp HĐND huyện

1. Văn phòng HĐND và UBND huyện hoàn chỉnh các nghị quyết, báo cáo, biên bản của kỳ họp trình Chủ tịch HĐND huyện ký chứng thực và phát hành theo Điều 86 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019.

2. Thường trực HĐND huyện xây dựng kế hoạch và tổ chức cho các đại biểu HĐND huyện tiếp xúc cử tri để báo cáo với cử tri về kết quả kỳ họp, phổ biến và giải thích các nghị quyết của HĐND huyện, vận động và cùng với nhân dân thực hiện các nghị quyết đó.

Chương III

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN

Điều 13. Nhiệm vụ, quyền hạn và nguyên tắc làm việc

1. Thường trực HĐND huyện là cơ quan thường trực của HĐND huyện, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 104 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019 và Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015, các quy định khác của pháp luật có liên quan và quy định tại Quy chế này; chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước HĐND huyện.

2. Thường trực HĐND huyện gồm Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch HĐND, các Ủy viên là Trưởng các Ban HĐND huyện.

3. Thường trực HĐND huyện thực hiện hoạt động giám sát theo Mục 2, Chương III Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015.

4. Những vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐND huyện, mà HĐND huyện giao cho Thường trực HĐND huyện giải quyết giữa 02 Kỳ họp.

5. Những vấn đề phát sinh giữa 02 Kỳ họp theo quy định của pháp luật hoặc cơ quan Nhà nước cấp trên giao cho Thường trực HĐND huyện.

6. Thường trực HĐND huyện làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số. Đồng thời phát huy trách nhiệm của người đứng đầu và cá nhân các Ủy viên trong tập thể Thường trực HĐND huyện đối với công việc theo lĩnh vực được phân công phụ trách.

7. Thường trực HĐND huyện tổ chức giao ban, hội nghị trao đổi kinh nghiệm hoạt động, giữa Thường trực HĐND huyện với Thường trực HĐND cấp dưới khi cần thiết.

Điều 14. Phiên họp Thường trực HĐND huyện

1. Phiên họp Thường trực HĐND huyện được tổ chức định kỳ vào ngày 20 hàng tháng. Nếu trùng với ngày nghỉ thì dịch chuyển sang ngày làm việc tiếp theo. Việc tổ chức phiên họp thực hiện theo Điều 106 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019.

2. Trước ngày 15 hàng tháng, các Ủy viên Thường trực HĐND huyện gửi đề xuất nội dung cần thảo luận, quyết định tại phiên họp Thường trực HĐND huyện đến Văn phòng HĐND và UBND huyện. Văn phòng HĐND và UBND huyện có trách nhiệm tổng hợp nội dung và xây dựng chương trình phiên họp xin ý kiến đồng chí Phó Chủ tịch HĐND huyện trước khi trình Chủ tịch HĐND huyện quyết định.

3. Giữa hai phiên họp thường kỳ của Thường trực HĐND huyện, nếu phát sinh vấn đề cấp bách, quan trọng cần phải có ý kiến thống nhất của tập thể Thường trực HĐND huyện thì Lãnh đạo Văn phòng HĐND và UBND huyện báo cáo Chủ tịch HĐND huyện quyết định tổ chức phiên họp Thường trực HĐND huyện bất thường. Những vấn đề cấp bách nhưng không quan trọng thì Lãnh đạo Văn phòng HĐND và UBND huyện xin ý kiến đồng chí Phó Chủ tịch HĐND huyện để tổ chức lấy ý kiến các thành viên Thường trực HĐND huyện bằng văn bản.

4. Trong các phiên họp thường kỳ hoặc bất thường, Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND huyện có thể yêu cầu các cơ quan, tổ chức, cá nhân giải trình các vấn đề liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực HĐND huyện theo Khoản 4, Điều 104 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019 và Điều 72, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015 hoặc trả lời chất vấn của đại biểu HĐND huyện theo Điều 69 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015.

5. Ngoài các phiên họp thường kỳ hoặc bất thường, Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND huyện tổ chức họp giao ban với lãnh đạo Văn phòng HĐND và UBND huyện hằng tuần, vào sáng hoặc chiều ngày thứ Ba hàng tuần. Chủ tịch HĐND huyện chủ trì cuộc họp giao ban hoặc ủy quyền cho Phó Chủ tịch HĐND huyện chủ trì. Văn phòng HĐND và UBND huyện cử công chức thực hiện công tác thư ký phiên họp.

Tại phiên họp giao ban, lãnh đạo Văn phòng HĐND và UBND huyện chuẩn bị báo cáo bằng văn bản về kết quả công tác của cơ quan trong tuần, các vướng mắc, tồn tại, hạn chế và kiến nghị với Thường trực HĐND huyện. Các thành viên dự họp thảo luận và chủ trì cuộc họp kết luận.

6. Ý kiến kết luận của chủ trì phiên họp Thường trực HĐND huyện được lập thành văn bản gửi đến đại biểu HĐND huyện và các cơ quan liên quan để biết, triển khai thực hiện.

Điều 15. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực HĐND huyện trong công tác chuẩn bị, triệu tập kỳ họp HĐND huyện

1. Chủ trì, phối hợp với UBND huyện chuẩn bị dự kiến chương trình, nội dung kỳ họp theo đề nghị của Chủ tịch UBND huyện, Chủ tịch UBMTTQVN huyện, Chánh án Tòa án nhân dân huyện, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện, Chỉ huy trưởng Chỉ huy Thi hành án dân sự huyện, các Ban của HĐND huyện, đại biểu HĐND huyện.

2. Quyết định triệu tập kỳ họp HĐND huyện, công bố dự kiến chương trình nội dung kỳ họp; phân công các Ban của HĐND huyện thẩm tra các dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án theo lĩnh vực Ban phụ trách.

3. Chủ trì, phối hợp với Ban Thường trực UBMTTQVN huyện tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri ở địa phương để báo cáo tại kỳ họp. Chuẩn bị báo cáo giám sát việc giải quyết kiến nghị cử tri.

4. Tổng hợp ý kiến chất vấn của đại biểu HĐND huyện và trả lời chất vấn giữa 2 kỳ họp.

5. Phối hợp với UBND huyện trong việc chuẩn bị các dự thảo nghị quyết của HĐND huyện.

6. Đôn đốc các cơ quan, tổ chức hữu quan gửi tài liệu kỳ họp đúng thời hạn do pháp luật quy định.

Điều 16. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực HĐND huyện trong đôn đốc kiểm tra, giám sát UBND huyện, các cơ quan Nhà nước khác ở địa phương thực hiện Nghị quyết của HĐND huyện

1. Yêu cầu UBND huyện và các cơ quan nhà nước khác ở địa phương báo cáo trực tiếp hoặc bằng văn bản về tình hình thực hiện nghị quyết của HĐND huyện, thi hành các biện pháp cần thiết để đảm bảo thực hiện nghị quyết của HĐND huyện.

2. Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết của HĐND huyện.

3. Xem xét, quyết định điều chỉnh, bổ sung những biện pháp nhằm đảm bảo thực hiện nghị quyết của HĐND huyện theo đề nghị của UBND huyện, các Ban của HĐND huyện và báo cáo HĐND huyện tại kỳ họp gần nhất.

Điều 17. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực HĐND huyện trong chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động các Ban của HĐND huyện

1. Thường trực HĐND huyện chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động của các Ban HĐND huyện.

2. Phân công các Ban HĐND huyện thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án trình HĐND huyện.

Trước khi tổ chức kỳ họp thường lệ hoặc kỳ họp chuyên đề, Thường trực HĐND huyện tổ chức họp để nghe các Ban của HĐND huyện báo cáo kết quả thẩm tra các dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án trình tại kỳ họp do Thường trực HĐND huyện phân công.

3. Phân công các Ban HĐND huyện tham gia hoạt động đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết của HĐND huyện và một số công việc khác.

4. Phân công các Ban HĐND huyện thực hiện một số nội dung thuộc chương trình giám sát của HĐND huyện và Thường trực HĐND huyện; xem xét kết quả giám sát của các Ban khi xét thấy cần thiết.

5. Tham dự cuộc họp của các Ban HĐND huyện.

6. Tổ chức và chủ trì các cuộc họp giao ban của Thường trực HĐND huyện với các Ban của HĐND huyện khi cần thiết.

7. Thường trực HĐND huyện giữ mối liên hệ với đại biểu HĐND huyện; chỉ đạo hoạt động của các Tổ đại biểu HĐND huyện.

Điều 18. Phiên họp bất thường của Thường trực HĐND huyện

Thường trực HĐND huyện họp bất thường trong các trường hợp sau đây:

1. Để cho ý kiến về việc bắt, giam giữ, khởi tố đại biểu HĐND huyện, khám xét nơi ở và nơi làm việc của đại biểu HĐND huyện theo đề nghị và báo cáo của cơ quan liên quan.

2. Để cho ý kiến về việc yêu cầu cơ quan có thẩm quyền tạm đình chỉ thi hành ngay một phần hoặc toàn bộ văn bản quy phạm pháp luật có dấu hiệu trái với Hiến pháp, Luật, văn bản của cơ quan nhà nước Trung ương, của tỉnh, nghị quyết của HĐND tỉnh, huyện và ảnh hưởng xấu đến quốc phòng - an ninh, sản xuất và đời sống của nhân dân.

Điều 19. Nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên Thường trực HĐND huyện

Các thành viên Thường trực HĐND huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Điều 105 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019 và Quy chế hoạt động của Thường trực HĐND huyện khóa IV, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Điều 20. Ký chứng thực, ban hành các văn bản của Thường trực HĐND huyện

1. Chủ tịch HĐND huyện ký chứng thực nghị quyết của HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện.

2. Phó Chủ tịch HĐND huyện ký các văn bản của Thường trực HĐND huyện theo lĩnh vực được phân công phụ trách.

Điều 21. Mối quan hệ công tác giữa Thường trực HĐND huyện với các cơ quan của tỉnh và địa phương

1. Thường trực HĐND huyện báo cáo công tác với Thường trực HĐND tỉnh và UBND tỉnh.

2. Thường trực HĐND huyện giữ mối liên hệ và phối hợp công tác với Ban Thường trực UBMTTQVN huyện; định kỳ mỗi năm hai lần thông báo cho UBMTTQVN huyện về hoạt động của HĐND huyện. Đồng thời thực hiện nghiêm túc các nội dung theo quy chế phối hợp công tác giữa hai bên.

3. Thường trực HĐND huyện giữ mối liên hệ và phối hợp công tác với Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh và Tổ đại biểu HĐND tỉnh được bầu tại huyện.

4. UBND huyện, Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, Chi cục Thi hành án dân sự huyện, người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện và các cơ quan, tổ chức liên quan có trách nhiệm chuẩn bị các dự án, đề án, báo cáo thuộc nội dung chương trình kỳ họp HĐND huyện, phiên họp Thường trực HĐND huyện theo sự phân công của Thường trực HĐND huyện.

Điều 22. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực HĐND huyện trong công tác tiếp công dân

1. Thường trực HĐND huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn tiếp công dân theo quy định tại Điều 107 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019.

2. Thường trực HĐND huyện chủ trì tiếp công dân vào ngày thứ Hai hàng tuần, nếu trùng vào ngày nghỉ lễ thì được chuyển sang ngày kế tiếp.

3. Tổ đại biểu HĐND tỉnh được bầu tại huyện được mời tham dự tiếp công dân tại trụ sở tiếp dân huyện theo Kế hoạch tiếp công dân của Thường trực HĐND huyện.

Chương IV
NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CÁC BAN CỦA
HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN

Điều 23. Cơ cấu tổ chức của các Ban của HĐND huyện

HĐND huyện quyết định thành lập 03 Ban: Ban Pháp chế, Ban Kinh tế - Xã hội, Ban Dân tộc. Các Trưởng ban là đại biểu chuyên trách, có 04 ủy viên là đại biểu hoạt động kiêm nhiệm. Danh sách ủy viên các Ban phải được Thường trực HĐND huyện phê chuẩn.

Điều 24. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Ban của HĐND huyện

1. Các Ban của HĐND huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định từ Điều 108 đến Điều 111 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019.

2. Các Ban HĐND huyện thực hiện hoạt động giám sát theo Mục 3, Chương III Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015.

3. Ngoài khoản 1, 2 Điều này, Ban của HĐND huyện có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ sau đây:

a) Căn cứ vào Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ và Chương trình giám sát năm sau của HĐND huyện, các Ban của HĐND huyện xây dựng chương trình công tác tháng, quý và cả năm.

b) Đề xuất chương trình giám sát của HĐND huyện theo Điều 58 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015.

c) Mỗi quý 1 lần, các Ban họp để đánh giá việc thực hiện chương trình công tác thời gian qua, bản công tác thời gian đến và báo cáo kết quả hoạt động về Thường trực HĐND huyện. Trong trường hợp cần thiết, các Ban có thể họp đột xuất, 6 tháng, cuối mỗi năm và cuối nhiệm kỳ, các Ban họp tổng kết, đánh giá hoạt động của Ban.

4. Các Ban của HĐND huyện phối hợp công tác và trao đổi kinh nghiệm hoạt động về những vấn đề có liên quan.

5. Ban của HĐND huyện cử thành viên tham gia hoạt động của Thường trực HĐND huyện theo yêu cầu của Thường trực HĐND huyện.

6. Căn cứ Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ và Chương trình giám sát năm sau của HĐND huyện và của Thường trực HĐND huyện, các Ban của HĐND huyện chủ động xây dựng chương trình công tác của mình.

Điều 25. Trách nhiệm của Trưởng ban và các Ủy viên của Ban

1. Trách nhiệm của Trưởng ban

Ngoài các nhiệm vụ được Thường trực HĐND huyện phân công với tư cách là Ủy viên của Thường trực HĐND huyện, Trưởng ban có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

a) Chỉ đạo, điều hành công việc của Ban, thay mặt Ban ký các văn bản do Ban phát hành;

b) Chỉ đạo việc chuẩn bị nội dung, chương trình làm việc và chủ trì cuộc họp của Ban, chỉ đạo công tác chuyên môn của Ban;

c) Giữ mối liên hệ với các thành viên của Ban và các Ban khác của HĐND huyện, các cơ quan, tổ chức ở địa phương và Trung ương, tỉnh đứng chân trên địa bàn;

d) Báo cáo kết quả hoạt động của Ban với HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện;

đ) Thay mặt Ban tham dự các cuộc họp bàn về lĩnh vực Ban phụ trách do UBND huyện, các cơ quan, tổ chức liên quan mời;

e) Tổ chức việc giám sát, khảo sát của Ban;

g) Đại diện Ban của HĐND huyện được phân công thẩm tra trình bày báo cáo thẩm tra.

2. Các Ủy viên của Ban có trách nhiệm chấp hành sự chỉ đạo, điều hành của Trưởng ban; tích cực tham gia các hoạt động của Ban và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về kết quả công tác của cá nhân theo phân công của Trưởng ban.

Chương V

ĐẠI BIỂU VÀ TỔ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN

Điều 26. Đại biểu HĐND huyện

1. Đại biểu HĐND huyện thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn quy định từ các Điều 93 đến Điều 102 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019.

2. Đại biểu HĐND huyện hoạt động không chuyên trách phải dành ít nhất một phần ba thời gian làm việc trong năm để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của đại biểu HĐND.

3. Đại biểu HĐND huyện và Tổ đại biểu HĐND huyện thực hiện hoạt động giám sát theo Mục 4, Chương III Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015.

4. Ngoài khoản 1, 2 và 3 Điều này, đại biểu HĐND huyện có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ cụ thể sau:

a) Nghiên cứu chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước và từ thực tiễn cuộc sống, đại biểu có trách nhiệm chủ động đề xuất HĐND huyện xây dựng các cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền để phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh trên địa bàn huyện.

b) Khi nhận giấy mời họp của Thường trực HĐND các xã, thị trấn tại đơn vị được bầu, đại biểu phải dành thời gian tham dự để thông báo nghị quyết và tình hình hoạt động của HĐND huyện cho HĐND cấp xã, thị trấn; tham gia ý kiến về những biện pháp thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh tại địa phương được bầu.

c) Nghiên cứu các tài liệu do Văn phòng HĐND và UBND huyện gửi đến; tham gia phát biểu ý kiến tại các phiên họp Tổ cũng như thảo luận tại phiên họp toàn thể những vấn đề thuộc nhiệm vụ quyền hạn của đại biểu HĐND huyện và những vấn đề mà cử tri quan tâm tại các kỳ họp HĐND huyện. Việc phát biểu ý kiến đối với các nội dung tại kỳ họp có thể thông qua hình thức phát biểu trực tiếp hoặc gửi ý kiến góp ý bằng văn bản đến Chủ tọa kỳ họp.

d) Tham gia góp ý nội dung các dự thảo nghị quyết của HĐND huyện thông qua việc phát biểu góp ý trực tiếp tại kỳ họp hoặc chỉnh sửa trực tiếp vào văn bản dự thảo; thể hiện rõ chính kiến đối với những dự thảo nghị quyết còn có nhiều ý kiến, phương án khác nhau.

e) Tích cực tranh luận, chất vấn đối với các vấn đề bức xúc của cử tri. Việc chất vấn của đại biểu HĐND huyện phải tuân thủ quy định tại Điều 96 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019 và Điều 60 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015. Thời gian nêu chất vấn của mỗi đại biểu tại kỳ họp không quá 07 phút.

Điều 27. Tổ đại biểu HĐND huyện

1. Tổ đại biểu HĐND huyện được thành lập dựa trên kết quả danh sách đại biểu HĐND huyện trúng cử tại 08 xã, thị trấn trên địa bàn huyện. Số lượng, danh sách thành viên, Tổ trưởng của các Tổ đại biểu do Thường trực HĐND huyện chỉ định.

Tổ đại biểu HĐND huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 112 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019 tổ chức giám sát của Tổ đại biểu và họp mỗi quý một lần để đánh giá tình hình hoạt động trong quý, bàn kế hoạch công tác thời gian đến, gửi báo cáo và biên bản cuộc họp đến Thường trực HĐND huyện trước ngày 25 của tháng cuối quý.

2. Trách nhiệm Tổ trưởng, Tổ phó và các thành viên

a) Tổ trưởng điều hành công việc của Tổ đại biểu, bao gồm:

Chủ trì các cuộc họp Tổ, tổng hợp ý kiến thảo luận của đại biểu và các thành viên dự họp để phản ánh với Thường trực HĐND huyện.

Phối hợp với Thường trực HĐND, UBND, Ban Thường trực UBMTTQVN huyện tổ chức các cuộc tiếp xúc cử tri; tổng hợp ý kiến cử tri gửi về Thường trực HĐND huyện đúng thời hạn.

Tổ chức và phân công các thành viên trong Tổ thực hiện một số nội dung giám sát về tình hình thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của HĐND huyện trên địa bàn ứng cử. Báo cáo kết quả giám sát về Thường trực HĐND huyện; có văn bản kiến nghị, đề xuất đối với các cơ quan, đơn vị liên quan.

b) Tổ phó giúp Tổ trưởng điều hành hoạt động của Tổ theo phân công của Tổ trưởng.

c) Các thành viên trong Tổ đại biểu HĐND huyện có trách nhiệm tham dự đầy đủ các cuộc họp do Tổ trưởng triệu tập, chấp hành sự phân công của Tổ trưởng trong việc tiếp xúc cử tri, báo cáo tổng hợp ý kiến cử tri; tham gia đầy đủ các hoạt động giám sát của Tổ đại biểu HĐND huyện, các Ban của HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện khi được phân công hoặc mời tham gia; giữ mối quan hệ chặt chẽ với chính quyền, cơ quan, đơn vị, cử tri trong khu vực để nắm tình hình, nguyện vọng nhân dân và phản ánh trong các cuộc họp Tổ đại biểu HĐND huyện.

Chương VI

QUAN HỆ GIỮA THƯỜNG TRỰC, CÁC BAN HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN VỚI ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Điều 28. Nguyên tắc, phạm vi phối hợp

Thường trực HĐND huyện, các Ban HĐND huyện phối hợp chặt chẽ với UBND huyện, các cơ quan chuyên môn của UBND huyện trong việc chuẩn bị dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp HĐND huyện, xây dựng chính sách, dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án trình HĐND huyện; giải quyết những vấn đề phát sinh khi thực hiện nghị quyết của HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quản lý ngân sách địa phương trong thời gian giữa hai kỳ họp; tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết của HĐND huyện.

Điều 29. Hình thức phối hợp

1. Đại diện Thường trực HĐND huyện được mời dự các cuộc họp hàng tháng và các cuộc họp khác của UBND huyện bàn việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quản lý ngân sách địa phương và các nhiệm vụ khác, các cuộc họp tổng kết công tác của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện.

Đại diện các Ban của HĐND huyện được mời dự các cuộc họp của UBND huyện, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện về những vấn đề liên quan thuộc lĩnh vực Ban phụ trách.

2. Đại diện UBND huyện được mời dự các phiên họp thường kỳ hàng tháng và các cuộc họp khác của Thường trực HĐND huyện khi xét thấy cần thiết. Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện có thể được mời dự phiên họp thường kỳ hàng tháng, các cuộc họp khác của Thường trực HĐND huyện về những vấn đề liên quan.

Đại diện UBND huyện, Thủ trưởng cơ quan chuyên môn của UBND huyện được mời dự các cuộc họp với Ban của HĐND huyện về những vấn đề liên quan.

3. UBND huyện, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện và các cơ quan, tổ chức ở địa phương có trách nhiệm cung cấp thông tin, tài liệu về những vấn đề mà Ban của HĐND huyện yêu cầu.

Điều 30. Phối hợp cung cấp thông tin

1. UBND huyện có trách nhiệm cung cấp cho Thường trực HĐND huyện, Ban của HĐND huyện văn bản quy phạm pháp luật do mình ban hành.

2. UBND huyện, cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện có trách nhiệm báo cáo và cung cấp các tài liệu liên quan khi có yêu cầu của HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện, các Ban HĐND huyện.

Chương VII

QUAN HỆ GIỮA THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN VỚI ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM HUYỆN VÀ CÁC TỔ CHỨC THÀNH VIÊN CỦA MẶT TRẬN

Điều 31. Hình thức phối hợp

1. Quan hệ giữa HĐND huyện với UBMTTQVN huyện và các tổ chức thành viên của Mặt trận là quan hệ phối hợp, tạo điều kiện để cùng thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định pháp luật.

2. Đại diện Thường trực HĐND huyện có thể được mời dự các cuộc họp của Ban Thường trực và UBMTTQVN huyện.

Điều 32. Nội dung phối hợp

1. Thường trực HĐND huyện chủ trì, phối hợp với Ban Thường trực UBMTTQVN huyện xây dựng kế hoạch, tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND huyện; tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri.

2. Thường trực HĐND huyện phối hợp với Ban Thường trực UBMTTQVN huyện, các tổ chức thành viên của Mặt trận theo dõi hoạt động của đại biểu HĐND huyện và giúp đại biểu HĐND huyện làm nhiệm vụ đại biểu.

UBMTTQVN huyện và các tổ chức thành viên của Mặt trận thường xuyên giám sát tiêu chuẩn đại biểu và việc thực hiện nhiệm vụ của đại biểu HĐND huyện.

3. UBMTTQVN huyện đề nghị HĐND huyện bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do HĐND huyện bầu; đề nghị bãi nhiệm đại biểu HĐND huyện theo quy định pháp luật.

4. Thường trực HĐND huyện, các Ban HĐND huyện mời đại diện Ban Thường trực UBMTTQVN huyện, các tổ chức thành viên của Mặt trận tham gia hoạt động giám sát, khảo sát và một số hoạt động khác của HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện, các Ban của HĐND huyện khi xét thấy cần thiết; phối hợp với Ban Thường trực UBMTTQVN huyện trong việc tổ chức lấy ý kiến nhân dân về dự thảo văn bản quy phạm pháp luật và những vấn đề quan trọng ở địa phương.

Chương VIII

ĐẢM BẢO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN

Điều 33. Điều kiện đảm bảo hoạt động của đại biểu HĐND huyện

Các đại biểu HĐND huyện được đảm bảo các điều kiện phục vụ hoạt động theo Điều 103 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019.

Điều 34. Điều kiện đảm bảo hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND và các Ban HĐND huyện

1. Kinh phí hoạt động của HĐND huyện và bộ máy giúp việc của HĐND huyện do Thường trực HĐND huyện trình HĐND huyện quyết định trong kế hoạch ngân sách hàng năm của huyện. Việc sử dụng kinh phí hoạt động của HĐND huyện được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Nội dung chi, định mức chi phục vụ hoạt động của HĐND huyện được thực hiện theo các quy định của Nhà nước.

3. Văn phòng HĐND và UBND huyện chịu trách nhiệm bảo đảm điều kiện phục vụ hoạt động của HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện, các Ban HĐND huyện và đại biểu HĐND huyện theo quy định của pháp luật (trừ công tác quản lý, sử dụng kinh phí, tài sản).

Điều 35. Chế độ khen thưởng, kỷ luật

1. Đại biểu HĐND huyện hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được xét khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

2. Đại biểu HĐND huyện là cán bộ, công chức, viên chức nhà nước khi chuyển công tác ra khỏi huyện hoặc vi phạm kỷ luật được thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Định kỳ hàng năm, Thường trực HĐND huyện đánh giá kết quả hoạt động của đại biểu HĐND huyện.

Chương IX ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 36. Tổ chức thực hiện

1. Thường trực HĐND huyện, các Ban HĐND huyện, Tổ đại biểu HĐND huyện, đại biểu HĐND huyện có trách nhiệm triển khai thực hiện nghiêm túc Quy chế này.

2. Tòa án nhân dân huyện, Viện Kiểm sát nhân dân huyện, Chi cục Thi hành án dân sự huyện, UBND huyện, các cơ quan chuyên môn của UBND huyện, Ban Thường trực UBMTTQVN huyện và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp để HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện, các Ban HĐND huyện, Tổ đại biểu HĐND huyện, đại biểu HĐND huyện tổ chức thực hiện nghiêm túc Quy chế này.

3. Thường trực HĐND huyện theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện và tham mưu bổ sung, sửa đổi Quy chế này khi cần thiết./.